TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 1185/2024/KDTM-ST
Ngày: 26/06/2024
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Hòa Bình

2. Bà Nguyễn Thị Bính Thân

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngoan - Thư ký Toà án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 06 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án dân sự thụ lý số 1666/2018/TLST-KDTM ngày 30/08/2018, về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 254/2024/QĐXX – ST ngày 06/05/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 196/2024/QĐ-HPT ngày 30/05/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Q.

Địa chỉ: Số 28G-28D phố BT, phường B, Quận K, Thành phố H.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Cẩm T (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Công ty TNHH Nhôm kính S (tên mới là Công ty TNHH cơ khí vận tải ô tô S) (Vắng mặt)

Địa chỉ: 109 ĐBL, phường X, quận B, Thành phố M.

Đại diện theo pháp luật của bị đơn: Ông Lê Văn C

Địa chỉ: Ấp 2B xã TPD, huyện G, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20/07/2018, các bản tự khai và các biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải, đại diện nguyên đơn trình bày:

Công ty TNHH Nhôm kính S (nay là: Công ty TNHH Cơ khí vận tải ô tô S) có quan hệ tín dụng với Ngân hàng thương mại cổ phần Q theo các Hợp đồng sau:

1/ Hợp đồng tín dụng 401/15/HĐTD/101-3D, khế ước nhận nợ ngày 21/10/2015,

+ Số tiền vay: 1.370.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, ba trăm bảy mươi triệu đồng)

+ Thời hạn vay: 60 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên, thời gian cam kết duy trì khoản vay 24 tháng

+ Mục đích sử dụng vốn vay: Thanh toán mua xe

+ Lãi suất vay: 7.99%/ năm áp dụng trong 12 tháng kể từ ngày giải ngân lần đầu tiên. Trong suốt thời gian hiệu lực của Hợp đồng, LSV sẽ thay đổi vào ngày cuối cùng của kỳ hạn lãi suất đầu tiên và tiếp tục thay đổi sau mỗi 3 tháng kể từ ngày cuối cùng của Kỳ hạn lãi suất đầu tiên hoặc khi có thay đổi các quy định của pháp luật có liên quan đến lãi suất vay, mà các thay đổi làm cho lãi suất vay tăng lên. Lãi suất vay= Lãi suất cơ sở + Biên độ 3.5%/ năm

+ Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn, được áp dụng với nợ gốc quá hạn (bao gồm cả nợ gốc quá hạn trong trường hợp phải trả nợ trước hạn)

2/ Hợp đồng số 425/15/HĐCV/101-3C ngày 10/11/2015; Khế ước nhận nợ số 001/2015/KUNN/425/15/HĐCV/101-3C ngày 10/11/2015:

+ Số tiền vay: 270.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi triệu đồng);

+ Thời hạn vay: 48 tháng, thời gian cam kết duy trì khoản vay là 24 tháng;

+ Mục đích sử dụng vốn vay: Thanh toán mua xe;

+ Lãi suất vay: Lãi suất kỳ đầu tiên: Lãi suất vay kể từ ngày giải ngân lần đầu là 8%/năm; Lãi suất kỳ tiếp theo: Lãi suất được áp dụng đối với các khoản vay của khách hàng cho thời gian tiếp theo được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần vào các ngày 01 và lãi suất vay = Lãi suất huy động + 3.5%/năm.

+ Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn, được áp dụng với nợ gốc quá hạn (bao gồm cả nợ gốc quá hạn trong trường hợp phải trả nợ trước hạn).

Để đảm bảo cho khoản vay nêu trên, Công ty TNHH cơ khí vận tải ô tô S đã thế chấp cho Ngân hàng thương mai cổ phần Q tài sản bảo đảm sau:

1/ Xe ô tô khách hiệu THACO; Biển kiểm soát: 51B-155.04; Số khung: RN5B29SGCFC004101; Số máy: WP5180E302015F001110; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 104674 do Phòng cảnh sát giao thông công an TPHCM cấp ngày 19/10/2015.

2/ Xe ô tô tải hiệu THACO; Biển kiểm soát: 51C-664.56; Số khung: RNHA500AKFC052450; Số máy: JT-673276; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 111953 do Phòng cảnh sát Giao thông công an TPHCM cấp ngày 31/10/2015

Trong quá trình thực hiện hợp đồng vay, Công ty TNHH cơ khí vận tải ô tô Tiến Đạt đã thanh toán cho ngân hàng tính đến ngày 12/8/2017 tổng số tiền 1.176.000.000 đồng để xin rút tài sản bảo đảm thứ nhất là chiếc xe ô tô khách THACO, biển kiểm soát 51B-155.04; Số khung: RN5B29SGCFC004101; Số máy: WP5180E302015F001110; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 104674 do Phòng cảnh sát giao thông công an TPHCM cấp ngày 19/10/2015. Phía ngân hàng đã chấp thuận nên đã tất toán đối với Hợp đồng tín dụng 401/15/HĐTD/101-3D ngày 21/10/2015 và trả toàn bộ các giấy tờ liên quan đến tài sản thế chấp chiếc xe này.

Ngoài ra, do bị đơn không thanh toán số tiền thiếu nợ còn lại, nên Ngân hàng thương mai cổ phần Q cũng nhiều lần đôn đốc, tạo điều kiện đề nghị Công ty thanh toán nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nhưng Công ty vẫn không thanh toán nợ cho Ngân hàng. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Công ty TNHH Nhôm kính S (tên mới là: Công ty TNHH cơ khí vận tải ô tô S) phải thanh toán số tiền còn thiếu nợ tạm tính đến ngày 26/06/2024 với tổng số tiền là 466,892,766 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm sáu mươi sáu triệu tám trăm chín mươi hai nghìn bảy trăm sáu mươi sáu đồng), trong đó: Nợ gốc: 202.561.814 đồng; Nợ lãi: 264.332.766 đồng. Trả làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, buộc Công ty TNHH Nhôm kính S (tên mới là: Công ty TNHH cơ khí vận tải ô tô S) còn phải tiếp tục trả lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng, tính từ ngày 27/06/2024, cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ trên cho ngân hàng.

Nếu Công ty TNHH Nhôm kính S (tên mới là: Công ty TNHH cơ khí vận tải ô tô S) không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q thì Ngân hàng thương mại cổ phần Q được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là Xe ô tô tải hiệu THACO; Biển kiểm soát: 51C-664.56; Số khung: RNHA500AKFC052450; Số máy: JT-673276; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 111953 do Phòng cảnh sát Giao thông công an TPHCM cấp ngày 31/10/2015 theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 448/15/HĐTC/101-3C ngày 10/11/2015.

Trường hợp số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP Q, thì Ngân hàng TMCP Q được quyền đề nghị Cơ quan có thẩm quyền xác minh, kê biên, xử lý tài sản khác của Công ty để thu hồi các khoản nợ còn lại.

Bị đơn Công ty TNHH Nhôm kính S (tên mới là: Công ty TNHH cơ khí vận tải ô tô S) vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án do đó không có lời khai tại Tòa án.

Đại diện theo pháp luật trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH hai thành viên trở lên; Đăng ký thay đổi lần thứ 6, ngày 13/01/2018 là ông Lê Văn C trình bày: Ông là Lê Văn C, sinh năm 1981; Họ khẩu thường trú: 158 tổ 3, ấp 2B, xã TPD, huyện G, tỉnh T. Từ nhỏ đến lớn ông sống tại địa phương. Cách đây 04 năm ông có lên thành phố làm thuê cho đứa em gái, ông việc chính là chở

ga, chở ống đồng chứ không đứng tên làm đại diện pháp luật cho công ty nào. Ông chưa hề làm việc cho Công ty TNHH Nhôm kính S (tên mới là: Công ty TNHH cơ khí vận tải ô tô S), không đứng tên thành lập công ty và cũng không ký bất kỳ hợp đồng tín dụng nào với Ngân hàng TMCP Q. Do đó, ông đề nghị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh không đưa ông vào tham gia tố tụng và xét xử của vụ án nêu trên.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh tham gia phiên tòa sơ thẩm nhận xét:

* Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán:

Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng Dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Cụ thể: Thẩm phán xác định đúng quan hệ tranh chấp, đúng thẩm quyền giải quyết của Tòa án, xác định vụ kiện thuộc trường hợp Viện kiểm sát tham gia phiên tòa; Việc cấp, tống đạt, thông báo các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát thực hiện theo đúng quy định; Tòa án tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ đúng theo quy định tại Điều 209, 210, 211 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tuy nhiên, Thẩm phán còn vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử vụ án theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

** Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa:*

Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Thư ký Tòa án đã tuân theo đúng quy định tại Điều 51 Bộ luật tố tụng dân sự.

* Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

+ Đối với nguyên đơn: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay nguyên đơn đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định tại các Điều 70, 71 BLTTDS.

+ Đối với bị đơn: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay bị đơn không thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo đúng quy định tại các Điều 70, Điều 72 BLTTDS.

+ Đối với người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, người đại diện đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định tại các Điều 85, 86 Bộ luật tố tụng dân sự.

* Về nội dung vụ án:

Ngày 25/7/2018, Ngân hàng TMCP Q nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh yêu cầu bị đơn là Công ty TNHH Nhôm kính S (tên mới là: Công ty TNHH cơ khí vận tải ô tô S) thực hiện nghĩa vụ sau:

Buộc Công ty TNHH Nhôm kính S thanh toán số tiền còn thiếu nợ tạm tính đến ngày 26/06/2024 với tổng số tiền là 466,892,766 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm sáu mươi sáu triệu tám trăm chín mươi hai nghìn bảy trăm sáu mươi sáu đồng), trong đó: Nợ gốc: 202.561.814 đồng; Nợ lãi: 264.332.766 đồng. Trả làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, Công ty TNHH Nhôm kính S (tên mới là: Công ty TNHH cơ khí vận tải ô tô S) còn phải tiếp tục trả lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng, tính từ ngày 25/03/2023, cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ trên cho ngân hàng.

Nếu Công ty TNHH Nhôm kính S (tên mới là: Công ty TNHH cơ khí vận tải ô tô S) không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q thì Ngân hàng TMCP Q được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là Xe ô tô tải THACO; Biển kiểm soát: 51C - 664.56; Số khung: RNHA500AKFC052450; Số máy: JT-673276; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 111953 do Phòng cảnh sát Giao thông công an TPHCM cấp ngày 31/10/2015 theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 448/15/HĐTC/101-3C

Trường hợp số tiền thu được từ việc bán xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP Q, thì Ngân hàng TMCP Q được quyền đề nghị Cơ quan có thẩm quyền xác minh, kê biên, xử lý tài sản khác của Công ty để thu hồi các khoản nợ còn lại.

Do bị đơn vị phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định pháp luật để chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

- Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm trên số tiền phải trả cho nguyên đơn.

Nguyên đơn không phải chịu án phí nên được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Quan hệ tranh chấp giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Q với Công ty TNHH Nhôm kính S (tên mới là: Công ty TNHH Cơ khí vận tải ô tô S) là tranh chấp Hợp đồng tín dụng. Theo Quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ số 2327/2018/QĐ-CCTLCC ngày 26/10/2018 và Quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ số 1684/2013/QĐ-CCTLCC ngày 10/07/2023 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh thì Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh có công văn trả lời như sau: Công ty TNHH Nhôm kính S (tên mới là: Công ty TNHH Cơ khí vận tải ô

tô S); Địa chỉ: 109 ĐBL, Phường X, quận B, Thành phố M; Mã số doanh nghiệp 0313333430; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 6 ngày 13/01/2018; Đến nay công ty chưa đăng ký giải thể. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân quận Bình Thạnh.

2. Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn Công ty TNHH Nhôm kính S (tên mới là: Công ty TNHH Cơ khí vận tải ô tô S) đã được Tòa án tống đạt hợp lệ, các văn bản tố tụng như Thông báo thụ lý, giấy triệu tập đến tòa trình bày lời khai, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo về việc hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử + Các bản photo về Biên bản về việc tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng đại diện theo pháp luật của bị đơn đều vắng mặt không có lý do, vì vậy Toà án vẫn tiến hành xét xử là đúng quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Đối đại diện pháp luật là ông Lê Văn C đã có đơn đề nghị không đưa ông vào tham gia tố tụng vì cho rằng ông không có liên quan. Bản thân ông không ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH Nhôm kính S (tên mới là: Công ty TNHH Cơ khí vận tải ô tô S), không đăng ký thành lập công ty. Đồng thời cũng đề nghị được vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy Toà án căn cứ vào quy định tại Điều 70; Điều 72; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Đại diện nguyên đơn bà Huỳnh Thị Cẩm T có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

Theo quy định tại khoản 4 Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự, đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc.

3.Về yêu cầu của các đương sự:

** Về nội dung vụ án:*

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai thống nhất của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đủ cơ sở để xác định: Hợp đồng tín dụng số 425/15/HĐCV/101-3C ngày 10/11/2015; Khế ước nhận nợ số 001/2015/KUNN/425/15/HĐCV/101-3C ngày 10/11/2015 có chữ ký xác nhận của hai bên là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q và Công ty TNHH Nhôm kính S (nay là: Công ty TNHH Cơ khí vận tải ô tô S). thể hiện việc ký kết hợp đồng là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc không vi phạm điều cấm.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng vay, Công ty TNHH cơ khí vận tải ô tô S đã không thanh toán đầy đủ số tiền như thỏa thuận trong Hợp đồng, mặc dù đã được

Ngân hàng TMCP Q cũng nhiều lần đôn đốc, tạo điều kiện để nghị Công ty thanh toán nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nhưng Công ty vẫn không thanh toán nợ cho Ngân hàng. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Công ty TNHH Nhôm kính S (tên mới là: Công ty TNHH cơ khí vận tải ô tô S) phải thanh toán số tiền còn thiếu nợ tạm tính đến ngày 26/06/2024 là 466,892,766 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm sáu mươi sáu triệu tám trăm chín mươi hai nghìn bảy trăm sáu mươi sáu đồng), trong đó: Nợ gốc: 202.561.814 đồng; Nợ lãi: 264.332.766 đồng. Do đó, Căn cứ các Điều 117; Điều 465 và khoản 2 Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; khoản 2 Điều 24, khoản 1 Điều 25 Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng; Các khoản 3 và 4 Điều 8, Điều 10, điểm a, khoản 1 Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất phạt vi phạm để chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đối với yêu cầu buộc bị đơn là Công ty TNHH Nhôm kính S (tên mới là: Công ty TNHH Cơ khí vận tải ô tô S) phải trả ngay số tiền còn thiếu làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Hội đồng xét xử nhận thấy: Do bị đơn đã vị phạm nghĩa vụ thanh toán trong một thời gian dài làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của nguyên đơn, nên việc buộc bị đơn trả toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn trả toàn bộ số tiền nợ gốc và các khoản nợ lãi ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh kể từ ngày tiếp theo liền kề của ngày xét xử cho đến ngày trả hết nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 8 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất phạt vi phạm.

Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc trong trường hợp bị đơn không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ các khoản nợ trên thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm là Xe ô tô tải hiệu THACO; Biển kiểm soát: 51C-664.56; Số khung: RNHA500AKFC052450; Số máy: JT-673276; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 111953 do Phòng cảnh sát Giao thông công an TPHCM cấp ngày 31/10/2015 theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 448/15/HĐTC/101-3C ngày 10/11/2015. Hội đồng xét xử xét thấy, tại Hợp đồng thế chấp tài sản số 448/15/HĐTC/101-3C ngày 10/11/2015 và Phụ lục bổ sung hợp đồng thế chấp xe ô tô số 448/15/HĐTC/101-3C/PL-01 ngày 23/11/2015 đã được Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 10/11/2015. Ngoài ra, Tại phiếu trả lời xác minh xe ngày 05/06/2024, Phòng cảnh sát giao thông công an thành phố Hồ Chí Minh xác nhận: Biển số 51C-664.56, ngày đăng ký: 31/10/2015; Đăng ký xe có giá trị:31/12/2040; chủ xe: Công ty TNHH Nhôm kính S; Địa chỉ: 109 ĐBL, Phường X, quận B; Mã định danh: 0313333430;

Số điện thoại: 0933805801; Loại xe: ô tô tải hiệu THACO; Biển kiểm soát: 51C-664.56; Số khung: RNHA500AKFC052450; Số máy: JT-673276; Số loại: FRONTIER; Màu sơn: Trắng; Số máy: JT-673276; Số khung: RNHA500AKFC052450; Số chỗ ngồi: 3 số chỗ đứng; Tình trạng đăng ký xe: Đăng ký lần đầu. Do đó, yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp của nguyên đơn phù hợp với thỏa thuận trong hợp đồng thế chấp tài sản đã ký giữa các bên cũng như quy định tại Điều 323 của Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 43 Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm nên có căn cứ để chấp nhận.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận, đồng thời phù hợp với lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh.

3.Về án phí:

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho nguyên đơn.

Nguyên đơn không phải chịu án phí nên được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; Điều 158; khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 117, Điều 118, Điều 119, Điều 158, Điều 292, Điều 299, Điều 301, Điều 317, Điều 323, Điều 463, khoản 5 Điều 466 Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; khoản 2 Điều 24, khoản 1 Điều 25 Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng; Các khoản 3 và 4 Điều 8, Điều 10, điểm a, khoản 1 Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất phạt vi phạm;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - Ngân hàng Thương mại cổ phần Q.

Buộc Công ty TNHH Nhôm kính S (tên mới là: Công ty TNHH Cơ khí vận tải ô tô S) phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q số tiền còn thiếu nợ tính đến 26/06/2024 là 466,892,766 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm sáu

mươi sáu triệu tám trăm chín mươi hai nghìn bảy trăm sáu mươi sáu đồng), trong đó: Nợ gốc: 202.561.814 đồng; Nợ lãi: 264.332.766 đồng.

Phương thức thanh toán: Trả làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Thi hành tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Kể từ sau ngày 27/06/2024, Công ty TNHH Nhôm kính S (tên mới là: Công ty TNHH Cơ khí vận tải ô tô S) còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉ cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

Trường hợp Công ty TNHH Nhôm kính S (tên mới là: Công ty TNHH Cơ khí vận tải ô tô S) thanh toán đầy đủ các khoản nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Q phải giao trả lại toàn bộ các Giấy tờ đã thế chấp cho Công ty TNHH Nhôm kính S (tên mới là: Công ty TNHH Cơ khí vận tải ô tô S).

Trường hợp Công ty TNHH Nhôm kính S (tên mới là: Công ty TNHH Cơ khí vận tải ô tô S) không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ các khoản nợ trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Q có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm là Xe ô tô tải hiệu THACO; Biển kiểm soát: 51C-664.56; Số loại: FRONTIER; Màu sơn: Trắng; Số khung: RNHA500AKFC052450; Số máy: JT-673276; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 111953 do Phòng cảnh sát Giao thông công an TPHCM cấp ngày 31/10/2015 theo quy định của luật thi hành án để thu hồi nợ theo quy định pháp luật.

Trường hợp số tiền thu hồi từ phát mãi, xử lý tài sản thế chấp vẫn không đủ để trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q thì Công ty TNHH Nhôm kính S (tên mới là: Công ty TNHH Cơ khí vận tải ô tô S) vẫn phải có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

2. Về án phí:

Công ty TNHH Nhôm kính S (tên mới là: Công ty TNHH Cơ khí vận tải ô tô S) phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 22,675,711 đồng (Hai mươi hai triệu sáu trăm bảy mươi lăm ngàn bảy trăm mười một đồng).

Ngân hàng Thương mại cổ phần Q không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm. Hoàn lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.214.000 đồng (Bằng chữ: Sáu triệu hai trăm mười bốn nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2017/0005227 ngày 20/08/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, Bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Hòa Bình **Nguyễn Thị Bính Thân** **Nguyễn Thị Thanh Thủy**

Nơi nhận:
-TAND TP. HCM;
-VKSND quận Bình Thạnh;
-THADS quận Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA